TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HSST
Ngày: 16-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỹ

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thế S; sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 57 L, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thế V và bà: Trần Thị X; đã ly hôn vợ, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06-7-2012 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 18-11-2021, chuyển tạm giam ngày 27-11-2021; có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị X, sinh năm 1949; nơi cư trú: số 57 L, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định (là mẹ đẻ của bị cáo); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thế S ở cùng nhà với mẹ đẻ là bà Trần Thị X tại số nhà 57 L, phường L, thành phố N. Trong thời gian ở cùng bà X, S thường xuyên uống rượu say, đến đầu tháng 11-2021 bà X sang ở cùng con gái tại thành phố Thái Bình. Khoảng 21 giờ ngày 17-11-2021 do ở nhà một mình không có ai quan tâm chăm sóc nên S bực tức nảy sinh ý định đốt nhà số 57 L, phường L, thành phố N cho hả giận. S lấy 01 sợi xích sắt khóa trái cổng, khóa trái cửa sắt xếp (cửa chính). S ngồi ở ghế sô pha phòng khách tầng 1 uống rượu, sau đó vào trong phòng ngủ tầng 01 lấy toàn bộ quần áo của S trong chiếc tủ gỗ và tháo cánh cửa bên phải của chiếc tủ này để tất cả lên ghế sô pha ngoài phòng khách. S lấy chiếc bật lửa trong túi quần đốt 01 tờ giấy rồi ném vào đống quần áo và cánh cửa gỗ. Sau khi ngọn lửa bùng lên S ném nửa chai rượu đang uống dở vào đám cháy rồi lên khu vực cầu thang tầng 2 ngồi quan sát. Khoảng 05 phút sau khi ngọn lửa bốc cháy lớn tại khu vực tầng 01 và cháy lan lên tầng 02 thì S mở cửa đi ra sân phía sau tầng 02 rồi trèo sang khu vực sân thượng nhà 59 đường Liên Hà I, phường Lộc Hạ, thành phố N trốn vào dưới mái tôn chống nắng nhà số 63 Liên Hà I. Phát hiện ngôi nhà 57 Liên Hà I cháy, quần chúng nhân dân đã gọi cho lực lượng cứu hỏa đến chữa cháy. S bị lực lượng công an phát hiện đưa về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra S tự nguyện giao nộp chiếc bật lửa và khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Cơ quan điều tra Công an thành phố N tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định tài sản của bà Trần Thị X bị thiệt hại gồm: 01 bộ ghế sopha bằng da cùng 01 bàn uống nước bị cháy hư hỏng hoàn toàn, 01 cửa sắt xếp bị cong vênh biến dạng kích thước (3,3x2,5)m, toàn bộ cửa kính tại ô thoáng gió phía trên cửa chính bị vỡ hoàn toàn kích thước (0,3x2,2)m, 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic bị hư hỏng hoàn toàn, 01 tủ đựng đồ ăn bằng nhôm kính kích thước (60x35x100)cm bị ám muội đen, 01 quạt cây nhãn hiệu Vinawind bị hư hỏng hoàn toàn, 01 giường gỗ kích thước (1,6x 1,8)m bị ám muội đen, 01 tủ gỗ kích thước (0,5x1,8x02)m bị hư hỏng, 01 cầu thang bằng gỗ nối từ tầng 01 lên tầng 2 bị ám muội đen, 01 máy giặt nhãn hiệu Toshiba bị hư hỏng hoàn toàn, 02 giường gỗ kích thước (1,2x1,8)m bị ám muội đen, 16 ô cửa kính có kích thước mỗi ô (25x15)cm tại cửa ra ban công tầng 2 bị vỡ hoàn toàn, 01 bộ bàn thờ bằng gỗ gồm 02 bàn bị ám muội đen, 01 tủ quần áo bằng gỗ ép công nghiệp kích thước (0,4x0,9x1,75)m bị ám muội, 07 ổ điện âm tường tại phòng khách tầng 01 bị nhiệt hóa hư hỏng, toàn bộ tường, trần nhà tầng 01 bị ám muội khói đen gây hư hỏng, nền đá hoa tại phòng khách tầng 01 bị ám muội đen gây hư hỏng, điểm nứt vỡ bong tróc gạch có kích thước (2,8x1,75)m, tường bên trái theo hướng nhìn từ cửa chính bị ám muội đen gây hư hỏng rộp vỡ, điểm bong tróc vữa trát có kích thước (1,2x1,8)m, toàn bộ trần tường phòng khách tầng 01 bị ám muội đen gây hư hỏng

rộp vỡ, điểm bong tróc có kích thước (3,5x5)m, toàn bộ tường và trần nhà tầng 02 bị ám muội khói. Ngoài ra còn thu giữ sản phẩm cháy và dây điện bị cháy toàn bộ lớp vỏ cách điện trên nền phòng khách cho vào túi niêm phong theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 1490/KTHS ngày 01-12-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vùng cháy đầu tiên: phòng khách nhà số 57 Liên Hà I; điểm xuất phát cháy và chất cháy đầu tiên: điểm xuất phát cháy tại khu vực phía trên khoảng mặt nền phòng khách bị nhiệt tác động nhẹ, không bị nứt vỡ, ám muội - vị trí cách tường phía Bắc 1,5 mét, cách cửa ra vào phòng khách 2,2 mét (khu vực kê bàn uống nước). Chất cháy đầu tiên là quần áo, chiếu, gỗ…. Nguyên nhân cháy: Do sự tác động của con người lấy quần áo, chiếu, gỗ... đặt ở khu vực uống nước trong gian phòng khách sau đó đốt gây ra vụ cháy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Trần Thế S. Tại bản Kết luận giám định số 1463/GĐKTHS ngày 26-11-2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp (gồm các chất ma túy thuộc nhóm Opiat: Heroin, Morphine... và các chất ma túy thuộc nhóm ATS: Methamphetamine, MDMA, Ketamine...) theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2A 050725 gửi giám định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 92/KL - HDĐGTS ngày 14-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: Các tài sản bị thiệt hại gồm: 01 bộ bàn ghế sopha bằng da, 01 bàn uống nước bị cháy hư hỏng hoàn toàn, 01 cửa sắt xếp bị cong vênh biến dạng kích thước (3,3x2,5)m, toàn bộ cửa kính tại ô thoáng gió phía trên cửa chính bị vỡ hoàn toàn kích thước (0,3x2,2)m, 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic bị hư hỏng hoàn toàn, 01 tủ đựng đổ ăn bằng nhôm kính kích thước (60x35x100)cm bị ám muội đen, 01 quạt cây nhãn hiệu Vinawind bị hư hỏng hoàn toàn, 01 giường gỗ kích thước (1,6x 1,8)m bị ám muội đen, 01 tủ gỗ kích thước (0,5x1,8x02)m bị hư hỏng, 01 cầu thang bằng gỗ nối từ tầng 01 lên tầng 2 bị ám muội đen, 01 máy giặt nhãn hiệu Toshiba bị hư hỏng hoàn toàn, 02 giường gỗ kích thước (1,2x1,8)m bị ám muội đen, 16 ô cửa kính có kích thước mỗi ô (25x15)cm tại cửa ra ban công tầng 2 bị vỡ hoàn toàn, 01 bộ bàn thờ bằng gỗ gồm 02 bàn bị ám muội đen, 01 tủ quần áo bằng gỗ ép công nghiệp kích thước (0,4x0,9x1,75)m bị ám muội, được định giá có tổng giá trị là 9.300.000 đồng.

Đối với những tài sản gồm: 07 ổ điện âm tường tại phòng khách tầng 01 bị nhiệt hóa hư hỏng, toàn bộ tường, trần nhà tầng 01 bị ám muội khói đen gây hư hỏng, nền đá hoa tại phòng khách tầng 01 bị ám muội đen gây hư hỏng, điểm nứt vỡ bong tróc gạch có kích thước (2,8x1,75)m, tường bên trái theo hướng nhìn từ cửa chính bị ám muội đen gay hư hỏng rộp vỡ, điểm bong tróc vữa trát có kích

thước (1,2x1,8)m, toàn bộ trần tường phòng khách tầng 01 bị ám muội đen gây hư hỏng rộp vỡ, điểm bong tróc có kích thước (3,5x5)m, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N từ chối định giá do không đủ căn cứ, điều kiện để tiến hành định giá, nội dụng định giá vượt quá phạm vi hiểu biết chuyên môn, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định cũng từ chối thực hiện định giá tài sản đối với các tài sản trên, Trung tâm giám định chất lượng xây dựng cho biết tại thời điểm hiện tại không đủ cơ sở, điều kiện và kỹ thuật để xác định thiệt hại của căn nhà trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Trần Thị X không yêu cầu Trần Thế S bồi thường thiệt hại về tài sản của bà.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTPNĐ ngày 17-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Trần Thế S về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Thế S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị hại là bà Trần Thị X không yêu cầu giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm n khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội "Hủy hoại tài sản"; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Trần Thế S, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các bản ảnh hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 17-11-2021, Trần Thế S đã có hành vi dùng bật lửa đốt đồ đạc tại khu vực phòng khách tầng 1 ngôi nhà số 57 Liên Hà I phường Lộc Hạ thành phố N gây cháy, hư hỏng một số tài sản của bà Trần Thị X gồm: 01 bộ bàn ghế sopha bằng da, 01 bàn uống nước bị cháy hư hỏng hoàn toàn, 01 cửa sắt xếp bị cong vênh biến dạng kích thước (3,3x2,5)m, toàn bộ cửa kính tại ô thoáng gió phía trên cửa chính bị vỡ hoàn toàn kích thước (0,3x2,2)m, 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic bị hư hỏng hoàn toàn, 01 tủ đựng đồ ăn bằng nhôm kính kích thước (60x35x100)cm bị ám muội đen, 01 quạt cây nhãn hiệu Vinawind bị hư hỏng hoàn toàn, 01 giường gỗ kích thước (1,6x 1,8)m bị ám muội đen, 01 tủ gỗ kích thước (0,5x1,8x02)m bị hư hỏng, 01 cầu thang bằng gỗ nối từ tầng 01 lên tầng 2 bị ám muội đen, 01 máy giặt nhãn hiệu Toshiba bị hư hỏng hoàn toàn, 02 giường gỗ kích thước (1,2x1,8)m bị ám muội đen, 16 ô cửa kính có kích thước mỗi ô (25x15)cm tại cửa ra ban công tầng 2 bị vỡ hoàn toàn, 01 bộ bàn thờ bằng gỗ gồm 02 bàn bị ám muội đen, 01 tủ quần áo bằng gỗ ép công nghiệp kích thước (0,4x0,9x1,75)m bị ám muội, được định giá có tổng trị giá là 9.300.000 đồng. Đối với một số tài sản khác bị ảnh hưởng do cháy, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N không định giá do không đủ căn cứ, điều kiện để tiến hành định giá, nội dụng định giá vượt quá phạm vi hiểu biết chuyên môn, Trung tâm giám định chất lượng xây dựng xác định không đủ cơ sở, điều kiện và kỹ thuật để xác định thiệt hại nên không có căn cứ xác định thiệt hại.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo dùng thủ đoạn có thể gây nguy hại cho nhiều người để phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng

hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị X không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại mà bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 chiếc bật lửa gas màu xanh lá cây dài 08 cm rộng 02 cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, số mẫu vật trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 190118 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thế S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm n khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế S phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Thế S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18-11-2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 01 chiếc bật lửa gas màu xanh lá cây dài 08 cm rộng 02 cm là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, số mẫu vật trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 190118 (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Trần Thế S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thế S và bị hại là bà Trần Thị X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diện